

Số: /KL-TTr

Hải Dương, ngày tháng 8 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra đối với UBND thị xã Kinh Môn, các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc UBND thị xã Kinh Môn và UBND các xã, phường thuộc thị xã Kinh Môn trong việc thu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí năm 2023; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với các dự án, công trình đã được nghiệm thu, quyết toán đến ngày 31/12/2023

Thực hiện Quyết định số 308/QĐ-TTr ngày 25/3/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra đối với UBND thị xã Kinh Môn, các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc UBND thị xã Kinh Môn và UBND các xã, phường thuộc thị xã Kinh Môn trong việc thu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí năm 2023, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với các dự án, công trình đã được nghiệm thu, quyết toán đến ngày 31/12/2023.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 08/8/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đặc điểm tình hình

Thị xã Kinh Môn nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Hải Dương; phía Bắc giáp thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; phía Nam giáp huyện Kim Thành; phía Đông giáp huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; phía Tây giáp huyện Nam Sách và thành phố Chí Linh; tổng diện tích tự nhiên 165,33 km², dân số 203.638 người. Thị xã Kinh Môn hiện có 23 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 14 phường và 09 xã); 73 đơn vị sự nghiệp khối trường học; 11 đơn vị dự toán khối thị xã. Trong những năm qua, UBND thị xã Kinh Môn đã tập trung quản lý, điều hành ngân sách, đầu tư cơ sở hạ tầng, quyết tâm xây dựng, nâng cấp thị xã Kinh Môn đạt tiêu chí đô thị loại III trước năm 2025, tiến tới thành lập thành phố thuộc tỉnh trước năm 2030.

2. Giới hạn thanh tra

Do giới hạn về thời gian thanh tra, thành viên đoàn thanh tra, điều kiện phương tiện, thiết bị phục vụ cho hoạt động thanh tra và yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ khác được Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh giao; Thanh tra tỉnh đã thống nhất với UBND thị xã Kinh Môn và các đơn vị được thanh tra, giới hạn nội dung kiểm tra, xác minh như sau:

- Đối với nội dung thanh tra việc thu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí năm 2023: Thanh tra tỉnh tiến hành kiểm tra, xác minh tại các đơn vị: Văn phòng

HĐND&UBND thị xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Trung tâm Chính trị, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã, 06 đơn vị UBND cấp xã (*Lê Ninh, Hiệp Hòa, Phạm Thái, Thái Thịnh, Hiến Thành, Minh Tân*) và 05 đơn vị trường học (*các Trường: Tiểu học An Phú, Tiểu học An Lưu, THCS Minh Tân, THCS Hiến Thành, THCS Minh Hòa*); xác minh về nội dung tham mưu lập dự toán thu chi của UBND thị xã đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch; xác minh một số nội dung liên quan tại Chi cục Thuế khu vực Kim Môn. Phương pháp kiểm tra chọn mẫu xác suất chứng từ thu, chi lưu tại đơn vị. Thanh tra tỉnh không tiến hành xác minh, đối chiếu thực tế từng khoản thu, chi; không xác nhận các khoản công nợ; không xác minh các chứng từ mua hàng hóa, dịch vụ; không kiểm kê tài sản, công cụ, dụng cụ, quỹ tiền mặt; không xác minh việc chi trả, thanh toán cho các đối tượng được hưởng; không kiểm tra hiện trường gói thầu thi công xây dựng từ nguồn chi không thường xuyên; không kiểm tra chứng thư thẩm định giá các gói thầu; không kiểm tra kinh phí tài trợ cho các cơ sở giáo dục. Đơn vị được thanh tra hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ, chứng từ và số liệu báo cáo, xuất trình trong quá trình thanh tra.

- Đối với nội dung thanh tra quản lý đầu tư xây dựng cơ bản: Thanh tra tỉnh tiến hành kiểm tra, xác minh việc quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với 36 dự án, công trình do Ban Quản lý đầu tư xây dựng thị xã, Phòng Quản lý đô thị thị xã và UBND các phường, xã thuộc thị xã Kinh Môn làm chủ đầu tư (*chi tiết có Phụ lục kèm theo*). Việc kiểm tra, xác minh được thực hiện theo phương pháp chọn mẫu để kiểm tra khối lượng, đơn giá của các hạng mục công việc xây dựng theo hồ sơ thiết kế, dự toán, hồ sơ nghiệm thu, xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành và hồ sơ quyết toán; kiểm tra, đối chiếu xác suất thực tế hiện trường đối với một số hạng mục công việc xây dựng của dự án, công trình. Thanh tra tỉnh không kiểm tra, kết luận đối với các nội dung liên quan về lập, phê duyệt quy hoạch xây dựng; không kiểm tra công tác đánh giá, lựa chọn nhà thầu; không kiểm tra chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng; không kiểm tra phần chi phí kiến thiết cơ bản khác của các công trình chưa được phê duyệt quyết toán; không kiểm tra hiện trường phần chìm, phần khuất; không xác minh việc chi trả tiền thuê đất, mượn đất, bồi thường cây cối, hoa màu phục vụ thi công, không kiểm tra hiện trường hạng mục Di chuyển đường ống dẫn dầu thuộc công trình Khu liên hợp thể thao thị xã Kinh Môn và công trình Dịch vụ quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn thị xã Kinh Môn năm 2023; không xác minh cự ly vận chuyển, bãi đổ phế thải, bùn, đất hữu cơ; không kiểm tra đơn giá vật tư, vật liệu, thiết bị đã được chủ đầu tư thẩm định giá, lấy báo giá của nhà sản xuất, đơn vị bán hàng khi lập dự toán; không xác minh nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa, chủng loại, giá vật tư, thiết bị đưa vào thi công xây dựng công trình; không xác minh, đối chiếu hóa đơn, chứng từ với bên cung cấp vật tư, hàng hóa, dịch vụ; không xác minh số liệu thanh toán vốn đầu tư xây dựng. Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực các nội dung báo cáo và các hồ sơ, tài liệu đã cung cấp cho Thanh tra tỉnh.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc thu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí năm 2023

Căn cứ hồ sơ, tài liệu do UBND thị xã Kinh Môn (*sau đây viết tắt là UBND thị xã*), các phòng chuyên môn thuộc UBND thị xã và các đơn vị được thanh tra cung cấp; kết quả thẩm định quyết toán ngân sách thị xã Kinh Môn năm 2023 của Sở Tài chính; kết quả kiểm tra, xác minh tại các đơn vị được thanh tra như sau:

1.1 Thu ngân sách

1.1.1. Công tác lập, giao dự toán và thực hiện thu ngân sách

Theo báo cáo của UBND thị xã: Dự toán thu ngân sách thị xã năm 2023 được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 và được HĐND thị xã Kinh Môn quyết định tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 là 660.888.000.000 đồng; kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2023 là 1.254.393.017.673 đồng, đạt 190% so với dự toán giao (*chi tiết có Phụ lục số 01 kèm theo*).

1.1.2. Nhận xét

a) Những việc đã thực hiện được:

- Công tác lập và giao dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) của các đơn vị dự toán trên địa bàn thị xã Kinh Môn năm 2023 được thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2023, kế hoạch Tài chính - NSNN 03 năm 2023 - 2025; Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2023. Dự toán lập đã căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, thể hiện mức phấn đấu và thực hiện thu ngân sách năm 2022 trên địa bàn thị xã Kinh Môn và văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính.

- UBND thị xã, các đơn vị dự toán và UBND các xã, phường thuộc thị xã Kinh Môn (*các đơn vị được thanh tra*) đã lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán các nguồn kinh phí cơ bản theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp nhận đủ nguồn kinh phí; thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện công khai ngân sách hàng năm theo quy định.

- UBND thị xã đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã chủ động phối hợp với Chi cục Thuế khu vực Kim Môn và các cơ quan liên quan triển khai giải pháp thu hồi nợ đọng của các tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền sử dụng đất, các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn theo phân cấp. Vì vậy, năm 2023 thu nội địa khu vực thị xã quản lý đều đạt và vượt so với kế hoạch.

b) Hạn chế, thiếu sót:

- Việc xây dựng dự toán thu ngân sách của UBND thị xã còn chưa sát với thực tế, chưa phân tích, đánh giá đầy đủ kết quả thực hiện thu ngân sách năm trước (*năm 2022*), dẫn đến việc giao dự toán thu ngân sách đầu năm của UBND thị xã cho các đơn vị có một số chỉ tiêu giao thấp, chưa phù hợp với số đã thực hiện của năm trước và số thực tế đã thu trong năm như: Thu phí, lệ phí 19,482 tỷ đồng/ 4 tỷ đồng (*đạt 487%*); thu tiền sử dụng đất 62,806 tỷ đồng/ 51,25 tỷ đồng (*đạt 123%*).

- Việc thực hiện dự toán thu một số chỉ tiêu đạt thấp so với dự toán giao như: Thuế giá trị gia tăng 0,974 tỷ đồng/ 1,464 tỷ đồng (*đạt 67%*); thuế tài nguyên 0,98 tỷ đồng/ 1,56 tỷ đồng (*đạt 63%*); thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 1,577 tỷ đồng/ 1,751 tỷ đồng (*đạt 90%*).

- UBND thị xã giao dự toán thu ngân sách đầu năm đối với UBND các xã, phường và một số đơn vị chưa sát với tình hình thực tế, chưa đảm bảo tính tăng trưởng theo quy định; còn có một số chỉ tiêu giao thấp, chưa phù hợp với số thực hiện của năm trước và số thực thu trong năm, như giao thu thuế giá trị gia tăng, tiền sử dụng đất, thu phí, lệ phí, thu hoa lợi công sản.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường thu phí thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án, Phòng Quản lý đô thị thu phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế - dự toán chỉ mở sổ thu, chi theo dõi tại phòng, chưa thực hiện báo cáo về Văn phòng HĐND&UBND thị xã để theo dõi hạch toán qua hệ thống tài khoản, sổ kế toán, tổng hợp và lập báo cáo nguồn thu phí theo quy định. Phòng Tài nguyên và Môi trường theo dõi số tiền phí thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, đã thu được số tiền 794.025.013 đồng, nhưng đến thời điểm thanh tra chưa có kế hoạch sử dụng, không còn nhiệm vụ chi.

- Đối với UBND các phường, xã được thanh tra:

+ Việc xây dựng dự toán thu ngân sách của các phường, xã còn chưa sát với thực tế, khi xây dựng dự toán thu ngân sách chưa tính đúng, tính đủ các nguồn thu, dẫn đến việc giao dự toán thu ngân sách đầu năm của UBND thị xã cho đơn vị có một số chỉ tiêu giao (*thu hoa lợi công sản, thu khác*) còn chưa phù hợp với số đã thực hiện của năm trước và số thực tế đã thu trong năm.

+ Thực hiện dự toán thu một số chỉ tiêu đạt thấp so với dự toán được UBND thị xã giao: Thu phí, lệ phí (*UBND các phường, xã được thanh tra*); thu tiền sử dụng đất (*UBND phường Thái Thịnh và UBND phường Minh Tân*).

+ Cho các hộ gia đình, cá nhân thuê đất công ích bằng hình thức khoán thầu; tiền thu hoa lợi công sản, thu từ quỹ đất do UBND xã, phường quản lý còn đề nợ đọng đến 31/12/2023 là 392.027.227 đồng (*UBND các phường, xã: Hiến Thành 150.498.200 đồng; Minh Tân 140.649.767 đồng; Thái Thịnh 51.873.760 đồng; Lê Ninh 39.271.000 đồng; Phạm Thái 6.331.000 đồng; Hiệp Hòa 3.403.500 đồng*). UBND phường Hiến Thành ký Hợp đồng cho thuê đất công ích thời hạn 5 năm, mức giao khoán không tính sản lượng bằng thóc, mà tính thu bằng tiền.

+ UBND xã Hiệp Hòa hạch toán chưa đúng tài khoản kế toán đối với khoản tiền thu hộ, chi hộ Quỹ phòng chống thiên tai, Quỹ đền ơn đáp nghĩa; cho 220 hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất công ích nhưng chưa thực hiện ký hợp đồng cho thuê đất, với tổng diện tích là 92.363 m²; ký Hợp đồng giao khoán đất công ích, thời hạn 05 năm, nhưng thu trước 50% sản lượng, còn lại chia đều cho 5 năm.

1.2. Chi ngân sách

1.2.1. Công tác lập, giao và thực hiện dự toán chi ngân sách

Theo báo cáo của UBND thị xã, dự toán chi ngân sách thị xã năm 2023 được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 3368/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 và được HĐND thị xã Kinh Môn quyết định tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 là 660.888.000.000 đồng; kết quả thực hiện chi ngân sách năm 2023 là 1.249.148.780.066 đồng, bằng 189% so với dự toán giao. Trong đó: Chi đầu tư phát triển 186.823.483.985 đồng; chi thường xuyên 558.839.328.772 đồng; chi chuyển nguồn ngân sách 222.236.562.598 đồng; chi bổ sung ngân sách cấp dưới 203.288.521.711 đồng; chi nộp ngân sách cấp trên 3.526.883.000 đồng; ghi chi ngân sách 74.434.000.000 đồng (*chi tiết có Phụ lục số 02 kèm theo*).

1.2.2. Nhận xét

a) Những việc đã thực hiện được:

- Công tác lập và giao dự toán chi NSNN của các đơn vị dự toán trên địa bàn thị xã năm 2023 được thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2023, Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành Quy định hệ thống định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022 và giai đoạn 2023 - 2025.

- UBND thị xã, các đơn vị dự toán và UBND các xã, phường thuộc thị xã Kinh Môn (*đơn vị được thanh tra*) đã lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán các nguồn kinh phí cơ bản theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; quản lý, sử dụng nguồn kinh phí cơ bản đúng mục đích; thực hiện công khai tài chính đối với các đơn vị được hưởng kinh phí NSNN theo quy định.

- Công tác kế toán của các đơn vị được thanh tra cơ bản đã mở sổ sách kế toán để theo dõi, ghi chép và phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đáp ứng được yêu cầu của công tác kế toán, báo cáo kế toán lập kịp thời, chứng từ kế toán về cơ bản đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ để quyết toán các khoản chi. Việc hạch toán kế toán về cơ bản đảm bảo đúng quy định của Luật Kế toán và chế độ kế toán hiện hành. Lập báo cáo quyết toán; sử dụng tài khoản, mẫu biểu, sổ sách, chứng từ kế toán của các đơn vị dự toán và UBND cấp xã cơ bản đảm bảo theo quy định của Bộ Tài chính.

b) Hạn chế, thiếu sót:

- *Đối với công tác điều hành chi ngân sách:*

UBND thị xã giao dự toán chi NSNN cho các đơn vị dự toán còn chưa sát với nhiệm vụ chi, dẫn đến trong kỳ kế toán UBND thị xã phải điều chỉnh, bổ sung cân đối ngân sách để đảm bảo cho việc thực hiện nhiệm vụ chi; giao dự toán thực hiện đầu tư một số công trình hạ tầng đô thị do Phòng Quản lý đô thị được giao làm chủ đầu tư sử dụng nguồn vốn sự nghiệp kinh tế năm 2023 là chưa đảm bảo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; còn có việc cấp bổ sung kinh phí hỗ trợ cho đơn vị không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách thị xã.

- *Đối với các đơn vị trực thuộc UBND thị xã được thanh tra:*

+ Một số đơn vị dự toán thanh toán qua Văn phòng HĐND-UBND thị xã xây dựng và ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công có nội dung chưa phù hợp với tình hình thực tế tài sản được trang bị, quản lý, sử dụng tại các đơn vị, cán bộ công chức sử dụng tài sản tại các đơn vị và chức năng nhiệm vụ riêng của từng đơn vị (*Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị*).

+ Văn phòng HĐND-UBND thị xã định kỳ chưa thực hiện việc rà soát, kiểm tra, đối chiếu giữa đơn vị phát sinh nguồn thu để đảm bảo việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu phí được thu đúng, thu đủ vào NSNN (*các đơn vị phát sinh nguồn thu: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị*).

+ Văn phòng HĐND-UBND thị xã chưa thực hiện kiểm kê tài sản theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; còn chấp hành chưa tốt việc thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện xây dựng phần mềm Quản lý nhiệm vụ, công việc đã nghiệm thu, quyết toán, thanh toán, nhưng chưa được tập huấn hướng dẫn sử dụng phần mềm là chưa đáp ứng hiệu quả kinh phí đầu tư.

+ Một số đơn vị lập dự toán chưa sát với thực tế chi ngân sách, nên trong năm còn phải bổ sung kinh phí để chi (*Văn phòng HĐND&UBND thị xã, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường*); có đơn vị phải chuyển nguồn sang năm sau (*Văn phòng HĐND&UBND thị xã 2.307.951.899 đồng, Phòng Quản lý đô thị 1.836.738.878 đồng*); có đơn vị phải hủy dự toán (*Phòng Tài nguyên và Môi trường 15.826.000 đồng; Phòng Quản lý đô thị 90.888.295 đồng*).

+ Một số khoản chi chứng từ còn thiếu thông tin ngày, tháng (*một số chứng từ chi thuộc: Văn phòng HĐND&UBND thị xã; Phòng Quản lý đô thị; Trung tâm Chính trị*); chứng từ thanh toán chi mua hàng hóa còn thiếu thông tin chữ ký của người có liên quan, thiếu đề xuất, kế hoạch dự trù kinh phí, biên bản bàn giao hàng hóa (*một số chứng từ chi thuộc: Văn phòng HĐND&UBND thị xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Trung tâm Chính trị*).

+ Việc quản lý, sử dụng văn phòng phẩm tại một số đơn vị còn hạn chế, chưa mở sổ theo dõi sử dụng văn phòng phẩm (*Văn phòng HĐND&UBND thị xã; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Quản lý đô thị; Trung tâm Chính trị*). Văn phòng HĐND&UBND thị xã chưa ghi tăng tài sản hình thành sau đầu tư sửa chữa Nhà trụ sở làm việc HĐND-UBND thị xã để theo dõi và tính hao mòn tài sản cố định. Trung tâm Chính trị thị xã không hạch toán trên sổ kế toán 10% tiền học phí Lớp Trung cấp LLCT A214, K27 (2022 - 2024) được trích lại để theo dõi thu, chi theo quy định.

- *Đối với các Trường THCS, Tiểu học được thanh tra:*

+ Một số đơn vị trường học xây dựng mức khoán chi công tác phí cho Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng trong Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023, nhưng chưa giải trình làm rõ được căn cứ phải thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 6 Quyết định 32/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh Hải Dương về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do NSNN hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Hải Dương (*các Trường: THCS Minh Tân, THCS Minh Hòa, Tiểu học An Phú*). Một số gói thầu mua sắm, sửa chữa nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được Nhà trường triển khai thực hiện còn có nội dung chưa đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 và Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (*các Trường: THCS Minh Tân, Tiểu học An Phú, Tiểu học An Lưu*).

+ Các Nhà trường thực hiện thanh, quyết toán hợp đồng bảo trì hệ thống trang thông tin điện tử tích hợp nhà trường và bảo trì hệ thống quản lý, theo dõi tổng hợp dự toán, quyết toán chi ngân sách của đơn vị trước thời hạn theo hợp đồng bảo trì, lấy báo giá của nhà cung cấp nhưng không có ký đóng dấu của đơn vị cung cấp. Một số đơn vị chi công tác phí cho cán bộ đi tập huấn nghiệp vụ còn thiếu văn bản cử cán bộ đi tập huấn (*Trường THCS Minh Tân, Trường Tiểu học An Phú, Trường Tiểu học An Lưu*).

+ Trường Tiểu học An Lưu và Trường THCS Hiến Thành chưa theo dõi, phản ánh kịp thời, đầy đủ một số khoản thu khác (*thu hoa hồng bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể*) trên sổ sách kế toán, báo cáo tài chính của đơn vị. Trường THCS Minh Tân chưa thực hiện điều chỉnh giảm số chi quyết toán nguồn học phí năm 2023 số tiền 45.057.600 đồng tương ứng với số trích lập thiếu nguồn cải cách tiền lương năm 2022; chưa mở sổ theo dõi sử dụng văn phòng phẩm.

- *Đối với UBND các phường, xã được thanh tra:*

+ UBND các phường, xã chưa mở sổ theo dõi sử dụng văn phòng phẩm; lập một số chứng từ thanh toán còn thiếu thông tin ngày tháng, chữ ký của người

có liên quan. Một số khoản chi mua hàng hóa, văn phòng phẩm còn thiếu kế hoạch dự trù kinh phí (*UBND xã Lê Ninh và UBND phường Hiến Thành*), thiếu Biên bản bàn giao hàng hóa (*UBND các phường, xã: Lê Ninh, Hiệp Hòa, Hiến Thành, Thái Thịnh*); một số khoản chi thuê máy, chi thuê sửa chữa còn thiếu đề xuất, biên bản kiểm tra hiện trạng, biên bản nghiệm thu khối lượng (*UBND các phường, xã: Hiệp Hòa, Phạm Thái, Thái Thịnh, Minh Tân*).

+ UBND phường Hiến Thành chưa thực hiện việc công khai tài sản công, kiểm kê tài sản hằng năm theo quy định. UBND xã Hiệp Hòa lập Phiếu chi tiền mặt trợ cấp hưu trí nhưng không ghi số phiếu chi.

1.3. Thẩm định và xét duyệt quyết toán năm

- Theo báo cáo của Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã, tính đến thời điểm 30/6/2024, Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã đã thẩm định quyết toán thu, chi NSNN của hầu hết các đơn vị dự toán và tiến hành lập báo cáo quyết toán thu, chi NSNN thị xã, trình cấp có thẩm quyền thẩm định quyết toán.

- Ngày 18/6/2024, Sở Tài chính đã thực hiện đối chiếu, kiểm tra số liệu quyết toán thu chi ngân sách năm 2023 thị xã Kinh Môn.

2. Việc quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với các dự án, công trình đã được nghiệm thu, quyết toán đến ngày 31/12/2023

Thanh tra tinh tiến hành kiểm tra, xác minh việc quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với 36 dự án, công trình, gói dịch vụ công ích với tổng giá trị nghiệm thu, quyết toán được thanh tra là 190.743.617.016 đồng. Trong đó, UBND thị xã giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Kinh Môn làm chủ đầu tư 09 dự án, công trình với tổng giá trị được thanh tra là 109.904.221.000 đồng; UBND thị xã giao Phòng Quản lý đô thị thị xã Kinh Môn làm chủ đầu tư 12 công trình, gói dịch vụ công ích với tổng giá trị được thanh tra là 30.974.742.016 đồng; UBND các phường, xã làm chủ đầu tư 15 công trình với tổng giá trị được thanh tra là 49.864.654.000 đồng. Qua thanh tra thấy:

2.1. Những việc đã thực hiện được

- UBND thị xã và UBND các phường, xã đã thực hiện việc đầu tư xây dựng các dự án, công trình cơ bản đảm bảo theo kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm được duyệt, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Đối với các công trình, gói dịch vụ công ích đô thị, kiến thiết thị chính, dịch vụ duy tu, bảo dưỡng hệ thống giao thông do UBND thị xã giao Phòng Quản lý đô thị thị xã làm chủ đầu tư được triển khai thực hiện cơ bản theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính. Nhìn chung, nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi (*hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật*) các dự án, công trình đã nêu được sự cần thiết đầu tư, dự kiến xác định được mục tiêu, vị trí, quy mô, tổng mức đầu tư, tiến độ thực hiện và sơ bộ xác định nguồn vốn đầu tư, trình cấp có thẩm quyền thẩm định và thực hiện phê duyệt theo quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của

Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Chủ đầu tư đã tổ chức khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình. Trình tự lập, thẩm tra, phê duyệt thiết kế, dự toán cơ bản đảm bảo theo quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Nội dung hồ sơ khảo sát đã đánh giá cơ bản được thực trạng công trình, các điều kiện tự nhiên về địa hình, địa chất để phục vụ cho công tác thiết kế; hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã thể hiện tương đối đầy đủ các thông số kỹ thuật, vật liệu sử dụng và chi tiết cấu tạo, phù hợp với quy mô, chủ trương đầu tư và thiết kế cơ sở, đủ điều kiện để triển khai thi công xây dựng công trình; hồ sơ dự toán xác định khối lượng dự toán cơ bản phù hợp với bản vẽ thiết kế; việc áp dụng định mức, đơn giá xây dựng công trình cơ bản đảm bảo theo quy định.

- Các đơn vị tham gia xây dựng công trình có tư cách pháp nhân để thực hiện theo quy định. Tiến độ thực hiện hợp đồng cơ bản đảm bảo theo thời gian quy định trong hợp đồng, phụ lục hợp đồng và gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng của cấp có thẩm quyền. Quá trình nhà thầu triển khai thi công đã được Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn giám sát tổ chức giám sát, nghiệm thu cơ bản đảm bảo theo trình tự quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Việc kiểm tra công tác nghiệm thu của cơ quan có thẩm quyền được thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ. Các dự án, công trình được bàn giao, đưa vào sử dụng nhìn chung đã phát huy được công năng, đáp ứng được nhu cầu sử dụng và mục tiêu đầu tư xây dựng.

2.2. Hạn chế, thiếu sót

2.2.1. Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:

- Công tác lập, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với một số công trình do UBND cấp xã làm chủ đầu tư còn có hạn chế, chưa xác định được cụ thể khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện dự án theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, khoản 4 Điều 51 Luật Xây dựng năm 2014, dẫn đến tỷ lệ nợ đọng chi phí xây dựng còn lớn (*các công trình do UBND các phường, xã: An Sinh, Thái Thịnh, Hiệp An, Lạc Long, Thượng Quận làm chủ đầu tư*); cá biệt có 02 công trình nợ đọng 100% chi phí xây dựng (*công trình Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới Địa Đình - Khu dân cư Nhất Sơn, phường Thái Thịnh; công trình Xây dựng Nhà làm việc 1 tầng 8 phòng, cải tạo sửa chữa nhà làm việc 2 tầng 8 phòng và khuôn viên Trạm Y tế phường Hiệp An*).

- Lập tổng mức đầu tư xây dựng công trình chưa tính chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 5

Điều 32 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP, khoản 8 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và Điều 16 Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

2.2.2. Giai đoạn thực hiện đầu tư

a) Lập, thẩm tra, phê duyệt thiết kế, dự toán:

- Một số đơn vị chủ đầu tư là UBND cấp xã không tổ chức giám sát khảo sát xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP và khoản 2 Điều 28 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP (*UBND các phường, xã: An Phú, Hiệp An, Lạc Long, Thượng Quận*).

- Chất lượng công tác khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công ở một số công trình còn hạn chế, dẫn đến hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công còn có nội dung chưa đảm bảo theo quy định, như: Giải pháp thiết kế chưa phù hợp với thực tế hiện trạng, tính chất, quy mô công trình (*thiết kế đắp đất đôi gia cố bờ kênh bên phải tuyến, đoạn từ K4+500 đến K5+050 và thiết kế đắp đất bờ kênh bên phải tuyến đoạn từ K6+997 đến K7+690 thuộc công trình Nạo vét, gia cố bờ kênh Phùng Khắc, đoạn K4 - K7+600*); không thể hiện đầy đủ kích thước, chi tiết cấu tạo (*chi tiết mặt cắt kè đá công trình Các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non An Phú - Điểm Huê Trì*); không có thiết kế hạng mục phòng cháy, chữa cháy (*công trình nhà lớp học 2 tầng 4 phòng Trường Tiểu học Minh Tân*).

- Lập dự toán một số dự án, công trình còn tính sai số học, sai tăng về khối lượng thiết kế; áp dụng không đúng định mức, đơn giá; tính thuế giá trị gia tăng đối với chi phí quản lý dự án không đúng theo quy định tại Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng, Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng, làm tăng giá trị gói thầu tư vấn, thi công xây dựng nhưng chưa được giảm trừ khi nghiệm thu, quyết toán (*chi tiết có Phụ lục số 03 kèm theo*).

- Công tác thẩm tra của các đơn vị tư vấn; công tác thẩm định của Phòng Quản lý đô thị thị xã Kinh Môn đối với thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng các dự án, công trình được thanh tra còn chưa chặt chẽ, chưa phát hiện được các sai sót do thiết kế tính sai tăng về khối lượng, áp dụng chưa đúng định mức, đơn giá và tính sai tăng thuế giá trị gia tăng đối với chi phí quản lý dự án (*như đã nêu ở trên*), dẫn đến kết quả thẩm định thiết kế, dự toán còn chưa chính xác.

b) Thi công, nghiệm thu công trình xây dựng:

- Chủ đầu tư và đơn vị trúng thầu chưa thực hiện tốt việc rà soát lại bảng khối lượng công việc theo thiết kế được duyệt, khối lượng dự thầu dẫn tới chưa phát hiện được khối lượng dự toán tính sai tăng để điều chỉnh đảm bảo phù hợp với thiết kế trước khi ký kết hợp đồng; nội dung hợp đồng thi công xây dựng chưa thể hiện chủng loại, nguồn gốc xuất xứ của vật liệu xây dựng, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP và Điều 7 Thông

tư số 10/2021/TT-BXD. Việc quản lý thực hiện hợp đồng thi công xây dựng Hạng mục Di chuyển đường ống dẫn dầu công trình Khu liên hợp thể thao thị xã Kinh Môn còn hạn chế, để xảy ra việc Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Thương mại Đại Dĩnh (*đơn vị trúng thầu*) ký hợp đồng giao Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội thực hiện thi công một phần gói thầu thi công xây dựng, không đảm bảo quy định tại hồ sơ mời thầu, hợp đồng ký với chủ đầu tư; lập biên bản nghiệm thu công việc xây dựng không có thành phần là người trực tiếp phụ trách kỹ thuật thi công của Công ty TNHH MTV PCC-1 Hà Nội theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Một số công trình do UBND phường An Phụ và UBND phường Hiệp An làm chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng chưa lập, trình chủ đầu tư chấp thuận kế hoạch, biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng, biện pháp thi công theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP và khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Việc nghiệm thu vật liệu trước khi đưa vào sử dụng còn chưa chặt chẽ, thiếu giấy chứng nhận hợp quy, giấy công bố hợp quy của một số vật liệu đưa vào công trình (*gạch, cát, đá xây dựng thuộc danh mục quy định tại điểm 1.4.3 QCVN 16:2019/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng*) theo quy định tại khoản 3 Điều 24, khoản 5 Điều 25 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP và khoản 4 Điều 12, khoản 6 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. Tại công trình Nạo vét, gia cố bờ kênh Phùng Khắc, đoạn K4-K7+600 (*xã Hiệp Hòa và xã Thượng Quận*), biên bản nghiệm thu thiết bị thi công của nhà thầu chưa chi tiết danh mục thiết bị thi công; không có văn bản xác định nguồn gốc, xuất xứ và nghiệm thu vật liệu đầu vào là đất đồi và không có văn bản thể hiện kết quả thí nghiệm độ đầm chặt của đất đắp.

- Lập bản vẽ hoàn công công trình Các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non An Phụ (*Điểm Huê Trì*) chưa thể hiện đầy đủ chi tiết mặt cắt kè đá. Thi công đắp đất bờ kênh bên phải tuyến, đoạn từ K6+997 đến K7+690 công trình Nạo vét, gia cố bờ kênh Phùng Khắc, đoạn K4-K7+600 (*xã Hiệp Hòa và xã Thượng Quận*) thay đổi phương án từ đắp bờ kênh bên phải sang đắp bờ kênh bên trái tuyến, nhưng chưa lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh bổ sung.

- Còn có công trình, nhà thầu thi công đã thi công một số công tác chưa đảm bảo theo hồ sơ thiết kế và hồ sơ hoàn công, nhưng chủ đầu tư và các đơn vị liên quan vẫn thực hiện nghiệm thu, quyết toán là không đúng quy định. Qua thanh tra kiến nghị thi công bổ sung, hoàn thiện theo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt và hợp đồng thi công xây dựng đã ký kết, cụ thể:

+ Công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã làm chủ đầu tư, gồm: Công trình Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn, đoạn từ ngã 4 thôn Hà Tràng đến cụm công nghiệp Thăng Long thi công thiếu đất đắp lề đoạn từ cọc 66 (Km0+793,27) đến cọc 76 (Km0+951,27); công trình Cải tạo, nâng cấp đường ĐH05 (Giai đoạn 2) thi công thiếu tám đan hố thu nước công ngang cọc 6, sơn phản quang trắng đỏ hạng mục cầu bản, lắp đặt bu lông lan can cầu chưa đảm bảo theo yêu cầu kỹ thuật và mặt đường tại một số vị trí xuất hiện ổ

gà, cao su (cọc 38 - cọc 39; cọc 41 - cọc 42 và vị trí cọc 48); công trình Cải tạo hệ thống rãnh thoát nước, block, vỉa hè, cây xanh đường Thanh Niên (đoạn từ đường 389 đến ngã ba đường lên cầu Dinh) chưa thi công vét rãnh tại cọc 26 và vỉa hè lát gạch đoạn từ cọc 37 đến cọc 39 bị lún (Ngày 20/8/2024, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã có Báo cáo số 96/BQLDA-NV2, báo cáo đã chỉ đạo, giám sát nhà thầu thi công hoàn thành việc sửa chữa, khắc phục các công tác nêu trên).

+ Công trình do UBND xã, phường làm chủ đầu tư, gồm: Công trình Chống sạt lở mái taluy đường giao thông xã Minh Hòa thi công đắp đất taluy bên phải tuyến không đảm bảo cao trình theo thiết kế; công trình Cải tạo, sửa chữa sân Trường Mầm non Thượng Quận, mặt sân lát gạch tezzaro bị lún, vỡ gạch ở một số vị trí; công trình Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng Trường Mầm non Thượng Quận, gạch lát nền bị nứt vỡ ở vị trí cửa đi; công trình Xây dựng Nhà làm việc 1 tầng 8 phòng, cải tạo sửa chữa nhà làm việc 2 tầng 8 phòng và khuôn viên Trạm Y tế phường Hiệp An, hiện trạng không xây tường bồn cây theo thiết kế.

- Ghi nhận ký thi công còn sơ sài, chưa phản ánh hết diễn biến trên công trường và các vấn đề phát sinh khác trong quá trình thi công là chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và khoản 13 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Thực hiện bàn giao đưa vào sử dụng một số công trình do UBND cấp xã làm chủ đầu tư khi chưa được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu và ra văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu của chủ đầu tư là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 31 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP, khoản 3 Điều 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP (công trình Xây dựng Nhà làm việc 1 tầng 8 phòng, cải tạo sửa chữa nhà làm việc 2 tầng 8 phòng và khuôn viên Trạm Y tế phường Hiệp An; công trình Cải tạo, sửa chữa sân Trường Mầm non Thượng Quận; các công trình được thanh tra do UBND phường An Phú, UBND phường Minh Tân và UBND xã Minh Hòa làm chủ đầu tư).

- UBND phường Thái Thịnh chưa thực hiện thu hồi vật tư được tháo dỡ từ việc di chuyển đường dây 35KV, di chuyển Trạm biến áp của công trình Hạ tầng kỹ thuật Điểm dân cư mới Địa Đình - Khu dân cư Nhất Sơn do UBND phường làm chủ đầu tư.

- Công tác giám sát thi công xây dựng của chủ đầu tư còn chưa chặt chẽ, thực hiện nghiệm thu vật liệu trước khi đưa vào sử dụng còn có nội dung chưa đảm bảo theo quy định (như đã nêu ở trên); ký xác nhận nghiệm thu một số khối lượng công việc xây dựng còn chưa phát hiện được khối lượng thiết kế tính sai, khối lượng thực tế thi công chưa đảm bảo khối lượng theo hồ sơ thiết kế, hồ sơ hoàn công đã lập.

- Công tác quản lý dự án: Chủ đầu tư và đơn vị quản lý dự án thực hiện việc quản lý khối lượng xây lắp, chi phí đầu tư xây dựng công trình còn chưa chặt chẽ, chưa phát hiện và loại bỏ những sai sót trong công tác khảo sát, thiết kế, lập dự toán. Quyết toán chi phí tư vấn quản lý dự án tại một số công trình do

Phòng Quản lý đô thị và UBND phường, xã làm chủ đầu tư chưa giảm trừ giá trị sai tăng về thuế GTGT theo quy định tại Thông tư số 16/2019/TT-BXD và Thông tư số 12/2021/TT-BXD.

2.2.3. Giai đoạn kết thúc xây dựng

- Công tác nghiệm thu, quyết toán giữa chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn và nhà thầu thi công xây dựng còn chưa chặt chẽ, đã nghiệm thu, xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành và quyết toán sai tăng chi phí xây dựng, chi phí tư vấn quản lý dự án và một số chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác với tổng số tiền là 5.647.475.676 đồng (*chi tiết từng dự án, công trình có Phụ lục số 03 kèm theo*). Trong đó: Thu hồi vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Thanh tra tỉnh do nghiệm thu, quyết toán sai tăng công trình đã phê duyệt quyết toán là 1.641.908.000 đồng; giảm giá trị nghiệm thu, quyết toán các dự án, công trình chưa phê duyệt quyết toán là 4.005.567.676 đồng (*trong đó, thu hồi về tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Thanh tra tỉnh số tiền 2.141.043.423 đồng do đã thanh toán vượt so với giá trị nghiệm thu, quyết toán sau thanh tra*).

- Các chủ đầu tư là UBND cấp xã thực hiện việc lập, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành còn chậm, chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

- Chất lượng công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành đối với công trình đã phê duyệt quyết toán còn hạn chế, chưa phát hiện giá trị nghiệm thu, quyết toán sai tăng như đã nêu ở trên.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Về công tác thu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí: UBND thị xã, các đơn vị trực thuộc và UBND các phường, xã thuộc thị xã Kinh Môn được thanh tra về cơ bản đã thực hiện các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các chế độ tài chính có liên quan; chủ động thu các loại thuế, phí trên địa bàn theo phân cấp, vì vậy năm 2023 thu nội địa khu vực thị xã quản lý đều đạt và vượt so với kế hoạch; tiếp nhận đủ nguồn kinh phí ngân sách cấp cho đơn vị trong năm; chủ động điều hành nguồn ngân sách theo dự toán kinh phí được giao để đảm bảo nhu cầu chi thường xuyên, đột xuất của đơn vị; sử dụng nguồn ngân sách cấp trong năm nhìn chung là đúng mục đích; thực hiện việc lập báo cáo quyết toán tài chính năm đảm bảo thời gian; sử dụng tài khoản kế toán, mẫu biểu, sổ sách theo quy định của Bộ Tài chính; chứng từ, sổ sách kế toán được lưu giữ cơ bản đảm bảo.

- Về công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản: Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đã tổ chức lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi (*báo cáo kinh tế - kỹ thuật*); thẩm tra, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình;

nghiệm thu hồ sơ thiết kế cơ bản đảm bảo theo trình tự quy định; các nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công xây dựng nhìn chung đáp ứng đủ điều kiện tư cách pháp nhân; tổ chức thi công, nghiệm thu, lập hồ sơ hoàn thành công trình và bàn giao công trình đưa vào sử dụng cơ bản đảm bảo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; hồ sơ thanh quyết toán được lập tương đối đầy đủ. Các dự án, công trình được bàn giao đưa vào sử dụng cơ bản đã phát huy được công năng, đáp ứng được nhu cầu sử dụng và mục tiêu đầu tư của dự án.

2. Hạn chế, thiếu sót

- Qua thanh tra việc thu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí các năm 2023; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với các dự án, công trình đã được nghiệm thu, quyết toán đến ngày 31/12/2023, thấy: UBND thị xã, các đơn vị được thanh tra và các đơn vị có liên quan còn có hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí và quản lý đầu tư xây dựng cơ bản như đã nêu ở mục 1 và mục 2 phần II của Văn bản này.

- Để xảy ra các hạn chế, thiếu sót như đã nêu trên, trách nhiệm thuộc về:

+ Đối với công tác thu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí: Lãnh đạo UBND thị xã phụ trách lĩnh vực; Chủ tịch UBND các phường, xã và Thủ trưởng các đơn vị dự toán, các đơn vị có chức năng tham mưu trực thuộc UBND thị xã được thanh tra và các đơn vị, cá nhân có liên quan thời điểm năm 2023.

+ Đối với công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản: Người quyết định đầu tư, chủ đầu tư các công trình được thanh tra; các đơn vị, cá nhân thực hiện chức năng tham mưu về đầu tư xây dựng trực thuộc UBND thị xã, UBND cấp xã và các đơn vị, cá nhân có liên quan.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

- Căn cứ Luật Thanh tra năm 2022 và Điều 46 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra. Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành các Quyết định thu hồi số tiền sai phạm phát hiện trong quá trình thanh tra (*các Quyết định số: 778/QĐ-TTr, 781/QĐ-TTr, 782/QĐ-TTr ngày 17/7/2024 và 848/QĐ-TTr ngày 06/8/2024*), với tổng số tiền thu hồi là 3.782.951.423 đồng vào tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Thanh tra tỉnh (*số tài khoản 394901043283 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương*).

- Các đơn vị đã thực hiện nộp tiền về tài khoản tạm giữ chờ xử lý của Thanh tra tỉnh, với tổng số tiền 3.782.951.423 đồng.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2022; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Luật Đấu thầu năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị biện pháp xử lý kết quả thanh tra như sau:

1. Đối với UBND thị xã Kinh Môn

1.1. Tăng cường công tác tổ chức điều hành ngân sách nhà nước và công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn thị xã; hạn chế hỗ trợ cho các đơn vị không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách thị xã, trừ trường hợp có chủ trương của tỉnh; phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu ngân sách hằng năm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.2. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã thực hiện các thủ tục tham mưu với Chủ tịch UBND thị xã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng đối với các đơn vị tư vấn, thi công xây dựng và các đơn vị, cá nhân liên quan do có những thiếu sót đã được chỉ ra trong Văn bản này còn trong thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

1.3. Chỉ đạo các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện nghiêm túc một số nội dung sau:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu phân bổ dự toán, quyết toán NSNN và công khai theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, thực hiện dự toán, quyết toán kinh phí đảm bảo theo quy định; hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch mua sắm tài sản đảm bảo đúng theo quy định Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định; tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí của các đơn vị dự toán trên địa bàn thị xã; tham mưu phương án, biện pháp khắc phục tình trạng nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn thị xã. Nâng cao trách nhiệm trong công tác tham mưu thẩm định chủ trương đầu tư xây dựng công trình; công tác thẩm định nguồn vốn đầu tư, kế hoạch huy động, phân bổ vốn đầu tư công trình của các chủ đầu tư trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình và công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành; hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư trên địa bàn huyện lập, thực hiện quyết toán dự án hoàn thành các công trình đảm bảo đúng thời gian quy định; tham mưu cho Chủ tịch UBND thị xã biện pháp xử lý đối với các chủ đầu tư chậm thực hiện quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

- Văn phòng HĐND-UBND thị xã: Định kỳ thực hiện việc rà soát, kiểm tra, đối chiếu giữa đơn vị thanh toán qua Văn phòng HĐND-UBND thị xã phát sinh nguồn thu để đảm bảo việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu phí được thu đúng, thu đủ vào NSNN; thực hiện theo dõi, kiểm kê tài sản và quản lý, sử dụng văn phòng phẩm theo quy định; chấp hành tốt việc thanh toán không dùng tiền mặt; khẩn trương đưa phần mềm Quản lý nhiệm vụ, công việc vào sử dụng tránh lãng phí vốn đầu tư.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường: Tham mưu cho Chủ tịch UBND thị xã chỉ đạo tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng quỹ đất công ích do UBND các xã, phường quản lý, đảm bảo việc quản lý, sử dụng đất công ích đúng theo quy định, góp phần tăng thu ngân sách địa phương; đối với các trường hợp

không ký hợp đồng hoặc ký hợp đồng cho thuê đất công ích không đúng quy định, yêu cầu UBND các xã, phường tổng hợp, báo cáo UBND thị xã để có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật. Nộp số tiền phí thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án còn dư, không còn nhiệm vụ chi 794.025.013 đồng vào NSNN theo quy định.

- Trung tâm Chính trị thị xã thực hiện hạch toán, sử dụng tiền học phí được trích lại theo đúng quy định.

- Phòng Quản lý đô thị:

+ Nâng cao chất lượng công tác thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình theo phân cấp; nâng cao trách nhiệm trong quản lý đầu tư khi được giao làm chủ đầu tư các công trình chỉnh trang đô thị và các gói thầu cung cấp dịch vụ công; tăng cường công tác kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình do UBND các xã, phường làm chủ đầu tư; tham mưu cho Chủ tịch UBND thị xã chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản như đã nêu ở phần kết quả kiểm tra, xác minh.

+ Giảm giá trị nghiệm thu, quyết toán các gói thầu thi công, gói thầu cung cấp dịch vụ, chi phí tư vấn quản lý dự án với tổng số tiền là 1.684.316.664 đồng (*chi tiết có Phụ lục số 03 kèm theo*).

+ Thực hiện rà soát, giảm trừ chi phí quản lý dự án, tư vấn đầu tư xây dựng tương ứng với giá trị giảm trừ qua thanh tra của các công trình chưa phê duyệt quyết toán. Khẩn trương lập, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã:

+ Nâng cao trách nhiệm trong quản lý dự án đầu tư khi được giao làm chủ đầu tư các dự án, công trình; khẩn trương hoàn thiện hồ sơ quyết toán các dự án, công trình, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành; chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản như đã nêu ở phần kết quả kiểm tra, xác minh.

+ Giảm giá trị quyết toán chi phí xây dựng 08 dự án, công trình nghiệm thu, quyết toán A-B được thanh tra, với tổng giá trị là 1.233.446.000 đồng (*chi tiết có Phụ lục số 03 kèm theo*). Chỉ đạo thực hiện rà soát, giảm trừ chi phí quản lý dự án, tư vấn đầu tư xây dựng tương ứng với giá trị giảm trừ qua thanh tra.

1.4. UBND thị xã chỉ đạo tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm sâu sắc đối với các tập thể, cá nhân khi để xảy ra các hạn chế, thiếu sót trong công tác thu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được nêu tại Văn bản này và các Biên bản kiểm tra xác minh của Đoàn thanh tra.

1.5. Niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại trụ sở làm việc của UBND thị xã Kinh Môn ít nhất 15 ngày liên tục; báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra với Thanh tra tỉnh theo quy định.

2. Đối với UBND phường, xã

- Thực hiện việc thu các nguồn kinh phí đảm bảo thu đúng, thu đủ và nộp vào ngân sách kịp thời theo quy định; khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác thu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, thực hiện chế độ chứng từ, kế toán, quản lý, sử dụng tài sản công, văn phòng phẩm và việc thanh toán không dùng tiền mặt theo đúng quy định.

- Quản lý chặt chẽ quỹ đất công ích tại địa phương, đảm bảo việc quản lý, sử dụng đất công ích theo đúng quy định; tăng cường đôn đốc và có biện pháp quyết liệt trong việc thu các khoản nợ đọng tiền thuê khoán đất công ích tại địa phương.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu trong việc triển khai thực hiện các dự án, công trình do UBND cấp xã quyết định đầu tư; có phương án, biện pháp khắc phục tình trạng nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

- Chủ trì, cùng với nhà thầu thi công và các đơn vị có liên quan giảm quyết toán A-B chi phí xây dựng và chi phí quản lý dự án các công trình có giá trị sai tăng phát hiện qua thanh tra khi trình thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, với tổng số tiền là 1.087.805.012 đồng (*bao gồm: chi phí xây dựng là 961.672.402 đồng, chi phí quản lý dự án là 126.132.610 đồng - chi tiết có Phụ lục số 03 kèm theo*). Thực hiện rà soát, giảm trừ chi phí quản lý dự án, tư vấn đầu tư xây dựng tương ứng với giá trị giảm trừ qua thanh tra.

- UBND các xã, phường: Minh Hòa, Thượng Quận, Hiệp An căn cứ phạm vi quản lý có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát và yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện thi công bổ sung, hoàn thiện một số hạng mục công việc sau theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt:

+ Thi công bổ sung đắp đất taluy phải tuyến công trình Chống sạt lở mái taluy đường giao thông xã Minh Hòa.

+ Thi công sửa chữa một số vị trí mặt sân lát gạch tezzaro bị lún, vỡ gạch công trình Cải tạo, sửa chữa sân Trường Mầm non Thượng Quận và một số vị trí gạch lát nền bị nứt vỡ công trình Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng Trường Mầm non Thượng Quận.

+ Thi công bổ sung, hoàn thiện tường bồn cây công trình Xây dựng Nhà làm việc 1 tầng 8 phòng, cải tạo sửa chữa nhà làm việc 2 tầng 8 phòng và khuôn viên Trạm Y tế phường Hiệp An.

- UBND phường Minh Tân chỉ đạo rà soát và có biện pháp bổ sung hạng mục phòng cháy, chữa cháy công trình nhà lớp học 2 tầng 4 phòng Trường Tiểu học Minh Tân.

- UBND phường Thái Thịnh chỉ đạo rà soát, thu hồi vật tư tháo dỡ từ việc di chuyển đường dây 35KV, di chuyển Trạm biến áp của công trình Hạ tầng kỹ thuật Điểm dân cư mới Địa Đình - Khu dân cư Nhất Sơn và thực hiện xử lý vật tư thu hồi theo quy định.

- Các đơn vị chủ đầu tư phối hợp cùng với các đơn vị tư vấn, thi công xây dựng kiểm tra, rà soát công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng đối với các công trình thuộc đối tượng phải có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; hoàn thiện hồ sơ quyết toán các công trình, trình cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư; bố trí đủ nguồn vốn thanh toán cho các đơn vị tham gia xây dựng công trình đảm bảo theo hợp đồng và giá trị nghiệm thu, quyết toán đã được phê duyệt; thực hiện lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- UBND các phường, xã được thanh tra tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm sâu sắc đối với tập thể, cá nhân khi để xảy ra các hạn chế, thiếu sót trong công tác thu, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được nêu tại Văn bản này và các Biên bản kiểm tra xác minh của Đoàn thanh tra.

4. Đối với các Trường Tiểu học, THCS được thanh tra

- Xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo định mức và mức chi theo đúng quy định. Hạch toán, phản ánh đầy đủ, kịp thời các nghiệp vụ kinh tế đối với các khoản thu dịch vụ, thu khác; thực hiện mua sắm, sửa chữa nhằm duy trì hoạt động thường xuyên và thực hiện trích lập, sử dụng, số dư lũy kế của nguồn cải cách tiền lương tại đơn vị đảm bảo đúng quy định hiện hành; thanh, quyết toán các khoản chi theo quy định. Trường THCS Minh Tân thực hiện trích bù kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, số tiền 45.057.600 đồng do trích lập thiếu nguồn cải cách tiền lương năm 2022 chuyển sang.

- Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến những hạn chế, thiếu sót được nêu trong phần kết quả xác minh. Có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục, xử lý đối với những hạn chế, thiếu sót trong công tác thu, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí.

5. Đối với Chi cục Thuế khu vực Kim Môn

Tăng cường quản lý nợ, sử dụng biện pháp quyết liệt, hiệu quả thu hồi tiền thuế nợ và các khoản nợ khác theo quy định.

6. Giao Phòng Thanh tra, giám sát và xử lý sau thanh tra của Thanh tra tỉnh: Thực hiện theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị của Chánh Thanh tra tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ; } (Đề b/c)
- Chủ tịch UBND tỉnh; }
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- UBND thị xã Kinh Môn;
- Các đơn vị được thanh tra;
- Website của Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, TH, HS, Phòng TTGS&XLSTT.

CHÁNH THANH TRA

Cao Ngọc Quang